

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2019/HC - PT

Ngày 26 - 02 - 2019

V/v Khiếu nại quyết định giải quyết
khiếu nại trong lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Văn

Ông Nguyễn Văn Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đức Anh, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:** Ông Nguyễn Duy Dũng, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh; tiến hành mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 457/2018/TLPT-HC ngày 06 tháng 9 năm 2018 về việc “*khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 115/2019/QĐPT - HC ngày 26 tháng 01 năm 2019, giữa các đương sự:

1. **Người khởi kiện:** Ông Phạm Hữu S, sinh năm 1983 (*vắng mặt*).

Địa chỉ: thị trấn An T, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

- **Người đại diện theo ủy quyền của Ông Phạm Hữu S:** Ông Trần Văn A, sinh năm 1982 (*theo ủy quyền đề ngày 03/4/2018*), (*có mặt*).

Địa chỉ: ấp Suối Đ, xã Dương T, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

2. **Người bị kiện:**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang (*có đơn đề ngày 22/10/2018 xin vắng mặt suốt trong quá trình xét xử*).

- Ủy ban nhân dân huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện Phú Q : Ông Mai Văn H – Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q (có đơn đề ngày 22/10/2018 xin vắng mặt suốt trong quá trình xét xử).

3. *Người kháng cáo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q .*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện là Ông Phạm Hữu S và người đại diện ông Trần Văn A trình bày:

Ngày 26/7/2014 Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện Phú Q ra quyết định số 3418/QĐ-UBND thu hồi diện tích 2.294,5 m² đất trồng cây lâu năm của Ông Phạm Hữu S, đất tọa lạc tại thị trấn An T, huyện Phú Q . Để thực hiện dự án khu phức tạp du lịch sinh thái Bãi Khem, UBND huyện Phú Q không ra quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông S .

Ông S đã làm đơn khiếu nại đến UBND huyện Phú Q. Ngày 21/4/2017 Chủ tịch UBND huyện Phú Q ra Quyết định số 3264/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của ông S .

Nội dung xác định diện tích đất này trước năm 2006 là đất trồng, chưa sử dụng do nhà nước quản lý. Năm 2006 ông Phạm Xuân H1 vào đắp mô phần đất trũng và trồng tràm bông vàng phần đất cát. Sau đó, ông H1 chuyển nhượng phần đất này cho Ông Phạm Hữu S. Ông S lên liếp, làm hàng rào bao quanh thửa đất và cũng không trồng trọt gì trên phần đất lung trũng.

Chủ tịch UBND huyện Phú Q không thừa nhận nội dung khiếu nại của ông S . Vì phần đất này ông S đã lấn chiếm sau ngày 1/7/2004. Vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 45 Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết về đất đai (sau đây gọi tắt là 84/2007/NĐ-CP).

Ngày 22/12/2008 Chủ tịch UBND tỉnh Kiên Giang ban hành kết luận số 15/KL-UBND về tình hình quản lý đất đai của Vùng 5 hải quân. Theo kết luận giao cho UBND huyện Phú Q ra quyết định thu hồi đất và không xem xét bồi thường với 35 hộ lấn, chiếm để sử dụng hoặc chuyển nhượng cho người khác sau ngày 01/7/2004 (trong đó có Ông Phạm Hữu S), nhưng UBND huyện Phú Q chưa ra quyết định thu hồi đất đối với ông S theo kết luận nêu trên, ông S vẫn quản lý, sử dụng trồng tràm bông vàng cho đến nay.

Ông S không đồng ý với nội dung của quyết định giải quyết khiếu nại. Diện tích ông S bị thu hồi do ông Phạm N nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị L. Ông Nạp cho con là Phạm Xuân H1. Năm 2007 ông H1 chuyển nhượng cho ông S. Ông S lên liếp trồng trà bông vàng, khi chuyển nhượng đất của ông H1 trên đất đã có trồng dứa, đào đã cho trái, trà bông vàng.

Ông S xác định đất của ông đủ điều kiện bồi thường hỗ trợ theo quy định của pháp luật, nhưng UBND huyện Phú Q không chấp nhận đơn khiếu nại của ông S là không đúng.

Ông S yêu cầu Tòa án: Hủy Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Q về việc giải quyết khiếu nại của Ông Phạm Hữu S; Buộc UBND huyện Phú Q ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho ông theo quy định của pháp luật.

Người bị kiện Chủ tịch UBND huyện Phú Q và UBND huyện Phú Q : Không có ý kiến bằng văn bản đối với yêu cầu của ông S .

Tại bản án sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Hữu S yêu cầu hủy các quyết định: Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Q ; Buộc UBND huyện Phú Q ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho Ông Phạm Hữu S đối với diện tích 2.294,5m² đất của Ông Phạm Hữu S, tọa lạc tại ấp 6 (nay là khu phố 6), thị trấn An Thới, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018, ông Đinh Khoa Toàn là Chủ tịch UBND huyện Phú Q là người bị kiện kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 21/2018/HC-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm cho rằng : Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Q ban hành. Xét về hình thức, nội dung là đúng pháp luật và có căn cứ; nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của Chủ tịch UBND huyện Phú Q, sửa bản án sơ thẩm theo hướng bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện Ông Phạm Hữu S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Phạm Hữu S khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q về việc giải quyết khiếu nại của Ông Phạm Hữu S và Buộc UBND huyện Phú Q phải ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi diện tích 2.294,5 m² đất trồng cây lâu năm của Ông Phạm Hữu S. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang giải quyết vụ án hành chính này là đúng về thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật tổ tụng hành chính.

[3] Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q ban hành Quyết định số 3264/QĐ-UBND là đúng theo Điều 18 của Luật khiếu nại và Luật đất đai.

[4] Về nội dung: Để thực hiện dự án khu phức hợp du lịch sinh thái Bãi Khem, ngày 26/7/2014 Ủy ban nhân dân huyện Phú Q ra Quyết định số 3418/QĐ-UBND thu hồi diện tích 2.294,5m² đất trồng cây lâu năm của ông S nhưng không bồi thường, hỗ trợ cho ông S .

Xét thấy, theo lời khai của các ông bà Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn P, Phạm Ngọc X, Nguyễn Thị T, Trần T1, Nguyễn L1, Dương Thị A1 do đoàn xác minh UBND huyện Phú Q thu thập đều có nội dung là nguồn gốc đất của ông S là của bà Dương Thị A1 (*chồng là Phạm N*) chuyển nhượng cho bà Trần Thị L vào khoảng năm 1994 – 1995, sau đó cho lại con là Phạm Xuân H1 . Năm 2007, ông H1 chuyển nhượng cho ông S. Sau khi nhận chuyển nhượng thì ông S lên liếp trồng dưa, đào, tràm bông vàng cho đến ngày bị thu hồi.

[5] Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 45 của Nghị định 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 thì bồi thường, hỗ trợ về đất mà không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: *“Trường hợp thu hồi đối với đất đã sử dụng trong khoảng thời gian từ ngày 15 tháng 10 năm 1993 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2004 nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc một trong các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 1 Điều 50 của Luật Đất đai và được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đất đó không có tranh chấp thì việc bồi thường, hỗ trợ về đất thực hiện theo quy định sau: Trường hợp đất đang sử dụng thuộc nhóm đất nông nghiệp mà người đang sử dụng đất là hộ*

gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp thì được bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất thực tế đang sử dụng nhưng diện tích được bồi thường, hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp”. Theo đó, phần đất trên được sử dụng trước năm 2004 và ông S nhận chuyển nhượng vào năm 2007 nên UBND huyện Phú Q thu hồi đất của ông S mà không bồi thường, hỗ trợ cho ông S là không đúng quy định pháp luật. Vì vậy, Tòa án sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông S là có cơ sở.

[6] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q, cũng như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính;
- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 21/2018/HC- ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Tuyên xử:

- 1/- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ông Phạm Hữu S:
 - Hủy Quyết định số 3264/QĐ-UBND ngày 21/4/2017 của Chủ tịch UBND huyện Phú Q ;
 - Buộc UBND huyện Phú Q ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ cho Ông Phạm Hữu S đối với diện tích 2.294,5m² đất của Ông Phạm Hữu S, tọa lạc tại ấp 6 (nay là khu phố 6), thị trấn An Thới, huyện Phú Q, tỉnh Kiên Giang theo quy định của pháp luật.

2/- Về án phí:

- Ủy ban nhân dân huyện Phú Q phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hành chính phúc thẩm. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Phú Q đã có dự nộp tạm ứng hành chính phúc thẩm số tiền 300.000đ theo Biên lai thu số 0007004 ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân tỉnh Kiên Giang, nay được chuyển thu án phí hành chính phúc thẩm.

- Hoàn trả cho Ông Phạm Hữu S được nhận lại số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do ông S đã nộp tạm ứng tiền án phí hành chính sơ thẩm được thể hiện tại biên lai thu tiền số 0001028 ngày 17/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, THCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Quốc Khởi